



3/16/2019

Báo Cáo Ban Giám Đốc ĐHĐCĐ Năm 2019

Báo Cáo Của Ban Giám Đốc

1. Thị trường năm 2018

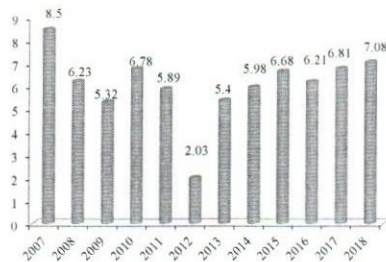
2. VFS - Hoạt động năm 2018

3. VFS - Kế hoạch kinh doanh
năm 2019

2

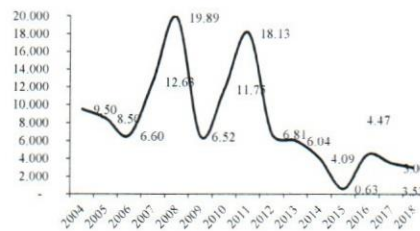
Trong Nước – Vĩ Mô Tăng trưởng tốt

Tăng trưởng GDP Việt Nam (%)



Mức tăng trưởng năm 2018 đạt 7,08% vượt mục tiêu đề ra 6,7%, và là mức cao nhất từ năm 2008. Mức tăng này cũng vượt mọi dự đoán trước đó (tính cả điều chỉnh) của các tổ chức quốc tế như World Bank (6,8%), HSBC (6,5%) hay ADB (6,9%)....

Chỉ số CPI Việt Nam theo năm (%)

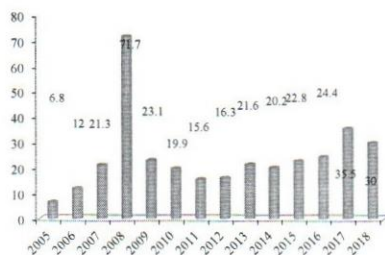


Lạm phát năm 2018 được ước tính vào khoảng 3% thấp hơn 2017 (3,53%). Nguyên nhân do 1. Giá lương thực thực phẩm với tỷ trọng cao tăng do giá thị trường tăng mạnh vào tháng 4,5 2. Giá xăng dầu tăng mạnh trong thời điểm tháng 7,10 là thời điểm giá dầu Brent Oil chạm ngưỡng 80 USD-86 USD/ thùng 3. Nhóm dịch vụ công như giáo dục với việc điều chỉnh tăng học phí từ 10-30% so với năm học trước đó.

3

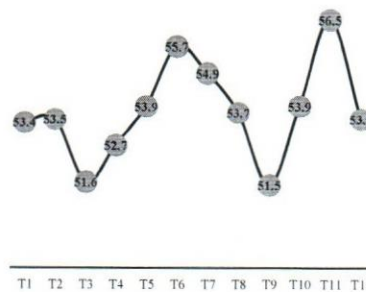
Trong Nước – Vĩ Mô Tăng trưởng tốt

FDI Việt Nam qua các năm (Tỷ USD)



Thu hút FDI giảm nhẹ so với năm 2017 nhưng vẫn ở mức cao đạt 30 tỷ USD (-16,39% yoy), có 108 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư vào Việt Nam với trên 2.700 dự án mới. Những đối tác truyền thống vẫn tiếp tục dẫn đầu trong đầu tư vào Việt Nam, dẫn đầu là Nhật Bản, tiếp theo đó là Hàn Quốc và Singapore. Tuy nhiên, vốn giải ngân FDI đạt kỷ lục 19,1 tỷ USD tăng 9,1% so với cùng kỳ 2017.

PMI Việt Nam theo tháng năm 2018

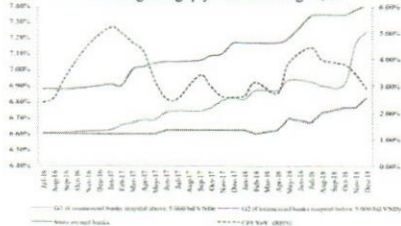


Chỉ số PMI liên tục ở mức trên 50 điểm thậm chí có những tháng đứng đầu Asean như tháng 11 tháng 12. (đạt kỷ lục 56,5 điểm trong tháng 11 và giảm đôi chút về 53,5 trong tháng 12)

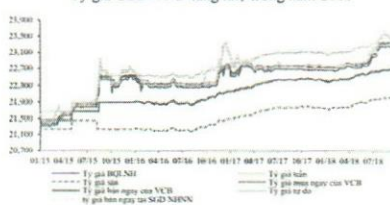
4

Trong Nước – Vĩ Mô Tăng trưởng tốt

Lãi suất tăng trong quý 3 do CPI tăng mạnh



Tỷ giá USD/VND tăng nhẹ trong năm 2018



Lãi suất huy động tăng nhẹ 0,3-0,5% trong nửa cuối năm 2018, lãi suất cho vay ổn định và ít biến động. Theo số liệu của NHNN, kết thúc tháng 11 mặt bằng lãi suất huy động VND phổ biến ở mức 0,6 - 1%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng. Tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng: 4,3 - 5,5%/năm, tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng: 5,3 - 6,5%/năm; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,5 - 8%/năm. Lãi suất huy động USD không thay đổi ở 0%.

Nguyên nhân chính:

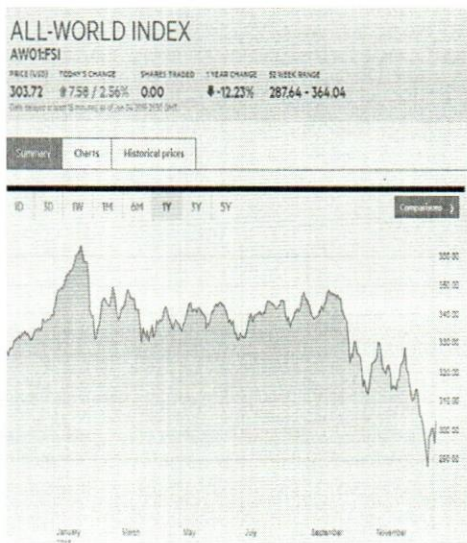
1. Do yếu tố mùa vụ vào cuối năm. 2. Do Fed tăng lãi suất làm đồng USD mạnh lên buộc mặt bằng lãi suất của các nước khác và Việt Nam phải tăng theo để ổn định tỷ giá.

Tỷ giá ổn định VND mất giá khoảng 2,3% so với USD thấp hơn khá nhiều so với mức độ mất giá của các đồng EUR, GBP và CNY so với USD lần lượt là 4,5%, 5,7% và 5,4%.

Nguyên nhân:

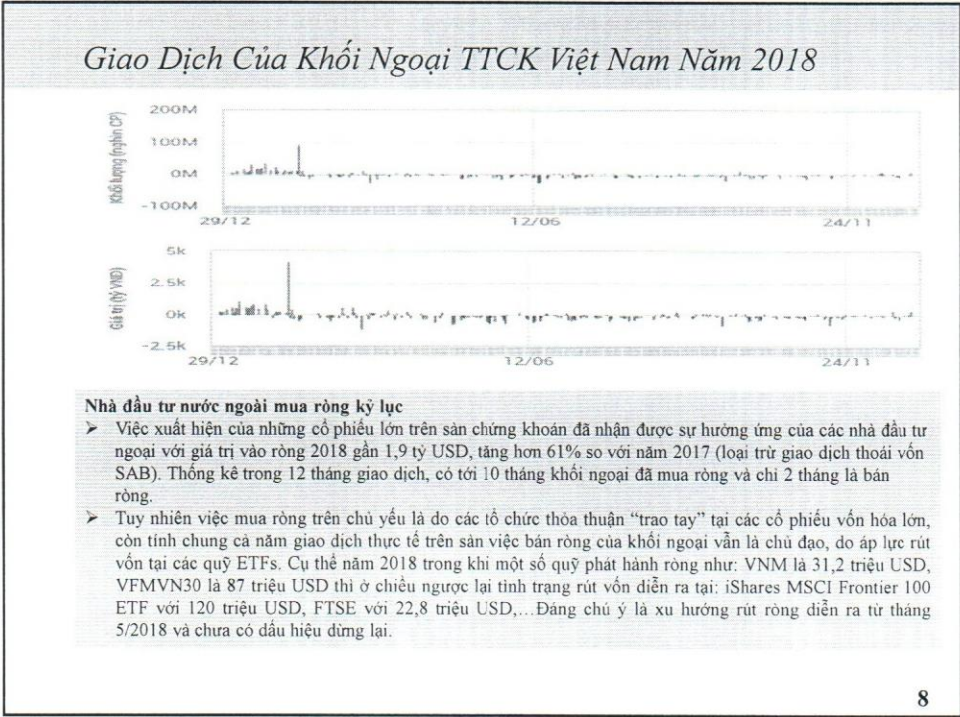
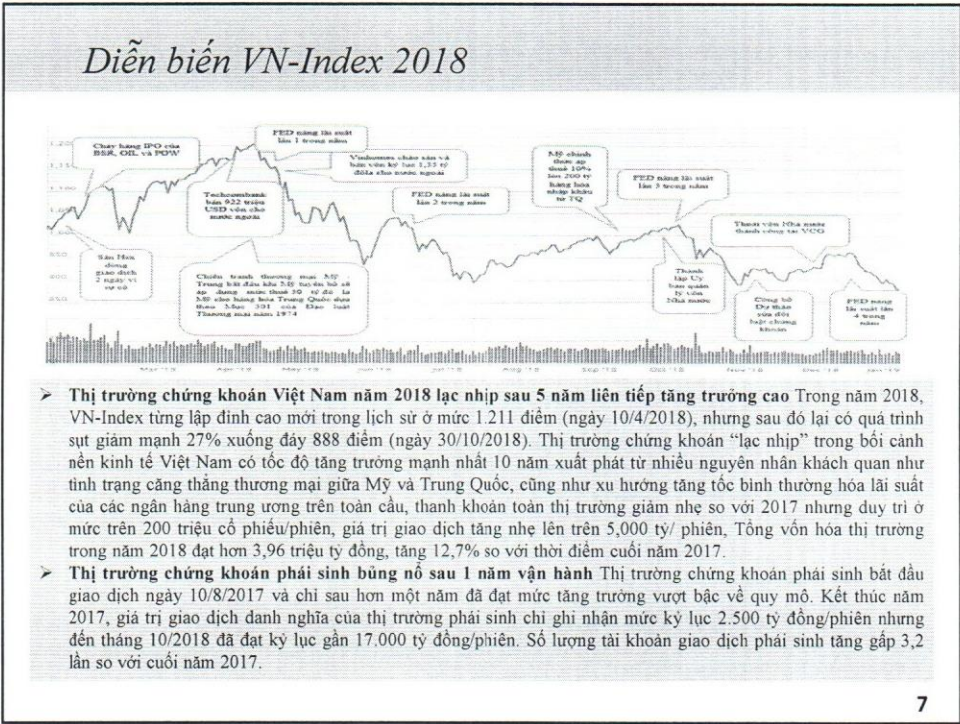
1. FED nâng lãi suất 4 lần trong năm 2018 từ 1,5% lên 2,5% mức cao nhất trong 10 năm qua, chấm dứt kỳ nguyên nở lỏng tiền tệ khiến dòng vốn ngoại có xu hướng chảy về Mỹ làm đồng USD mạnh dần lên.
2. Cán cân thương mại tiếp tục thặng dư 6,8 tỷ USD trong 11 tháng và dự trữ ngoại hối tiếp tục ở mức cao 60 tỷ USD (+16,5% yoy) khiến cho VND mất giá ít hơn các đồng tiền chủ chốt khác.

Thị Trường Chứng khoán Thế Giới 2018 U Tối



Chứng khoán toàn cầu u tối

- Chỉ số FTSE All-World (theo dõi 47 thị trường chứng khoán quan trọng trên toàn cầu) kết thúc phiên giao dịch ngày 04/01/2019 với mức điểm 303,72 giảm 10,7% so với đầu năm 2018. Đây là diễn biến tồi tệ nhất của chỉ số này trong 5 năm trở lại đây. Chiến tranh thương mại, quyết định nâng lãi suất của Fed hay những bất ổn chính trị ở châu Âu là nguyên nhân chính dẫn đến làn sóng bán tháo của thị trường trong năm 2018.
- Tính đến phiên giao dịch ngày 19/12, chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones rớt xuống mức thấp nhất trong năm, tệ hơn cú sụt giảm hồi tháng 2. Đây chính là thời điểm Fed đưa ra thông báo chính thức nâng lãi suất lần thứ tư trong năm 2018, khiến các nhà đầu tư mạnh tay bán tháo.
- Thị trường chứng khoán châu Á còn "thảm hơn" với chỉ số Nikkei 225 mất 10,92% so với đầu năm, chạm mức thấp nhất trong 52 tuần với 20.392,58 điểm khi kết thúc phiên giao dịch ngày 20/12. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai Index cũng có một năm lao dốc, ghi nhận mức giảm 22,85% tính từ đầu năm tới nay.

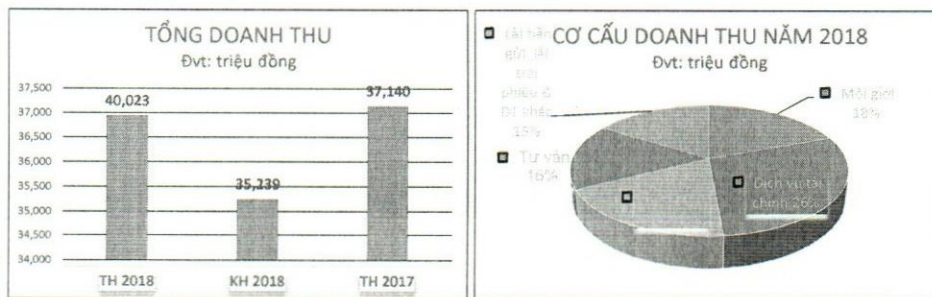


2. Hoạt Động Của VFS Năm 2018



9

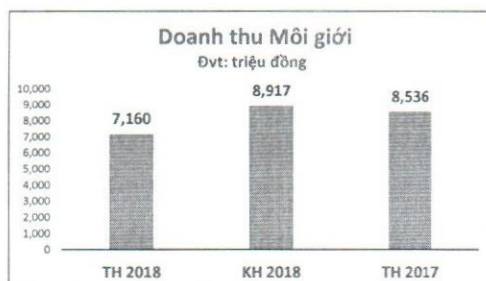
VFS - Doanh Thu Năm 2018



Năm 2018, Tổng doanh thu là 40,023 tỷ đồng, đạt 114% so với kế hoạch doanh thu năm 2018 và đạt 107% so với doanh thu thực hiện năm 2017. Trong đó, Doanh thu Môi giới chiếm tỷ trọng 18%; Doanh thu Dịch vụ tài chính chiếm 26%; Doanh thu Tự doanh chiếm 25%; Doanh thu Tự vận chiếm 16% và Doanh thu khác chiếm 15% trong tổng Doanh thu năm 2018.

10

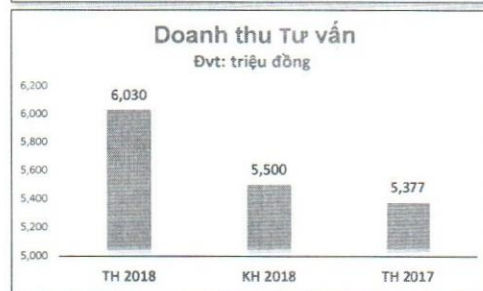
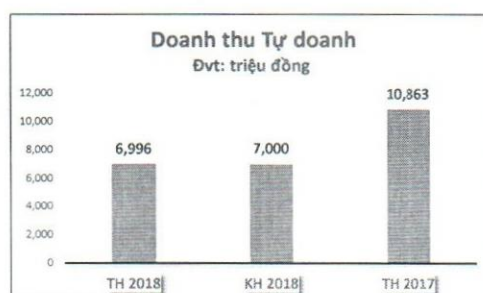
VFS – Môi giới giảm sút, Dịch vụ tài chính gia tăng



- ❖ Doanh thu Môi giới năm 2018 là 7,16 tỷ đồng, đạt 80,3% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 83,9% so với cùng kỳ năm 2017.
- ❖ Doanh thu từ Dịch vụ tài chính là 10,78 tỷ đồng, đạt 90,9% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 124,5% so với cùng kỳ 2017.
- ❖ Nguyên nhân: Năm 2018

11

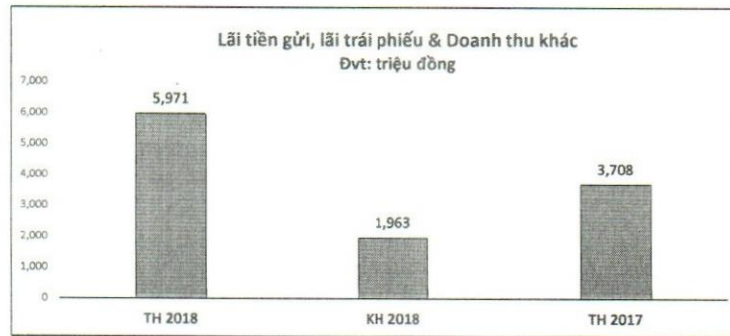
VFS – Tự doanh đạt chỉ tiêu và Tư vấn tăng trưởng



- ❖ Doanh thu Tự doanh năm 2018 là 6,996 tỷ đồng, đạt 99,9% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 64,4% so với cùng kỳ năm 2017.
- ❖ Doanh thu từ Dịch vụ Tư vấn Doanh nghiệp năm 2018 là 6,030 tỷ đồng đạt 109,6% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 112,1% so với cùng kỳ 2017.

12

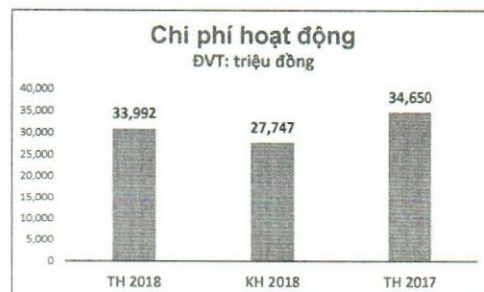
VFS – Doanh thu lãi tiền gửi & trái phiếu



- ❖ Doanh thu lãi tiền gửi & trái phiếu năm 2018 là 5,971 tỷ đồng đạt 304,3% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 161,0% so với cùng kỳ năm 2017.
- ❖ Do tăng vốn Điều lệ lên 200 tỷ vào tháng 9/2018. Công ty đã đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp.

13

VFS – Chi phí năm 2018



Năm 2018, Tổng chi phí hoạt động là 33,992 tỷ đồng, đạt 123% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 98% so với cùng kỳ năm 2017.

Chi phí tăng đến từ: 1,1 tỷ đồng chi phí trích lập dự phòng phần còn lại cho Dự nợ của các Hợp đồng hợp tác đầu tư đã phát sinh trong giai đoạn năm 2011 trở về trước; Chi phí tư vấn tăng tỉ lệ thuận với Doanh thu tư vấn tăng; tăng chi phí thuê văn phòng HCM và chi phí nhân sự

14

C
T
Y
I
A
H
C
V
I
H
O

VFS – Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2017	Năm 2018		+/- TH 2017
		Thực hiện	Kê hoạch	
Tổng doanh thu	37,140	40,023	35,239	107%
Doanh thu Môi giới	8,536	7,160	8,917	84%
Doanh thu Dịch vụ	8,656	10,364	11,859	120%
Doanh thu tự doanh	10,863	10,083	7,000	92%
<i>Doanh thu đã thực hiện</i>		2,626		
<i>Chênh lệch đánh giá tăng</i>		4,370		
Doanh thu tư vấn	5,377	6,446	5,500	120%
Lãi tiền gửi & lãi trái phiếu & DT khác	3,708	5,970	1,963	161.0%
Tổng chi phí	34,650	33,992	27,747	98%
Lợi nhuận trước thuế	2,490	6,031	7,492	242%

- ❖ Doanh thu lãi tiền gửi & trái phiếu năm 2018 là 5,970 tỷ đồng đạt 304,3% so với kế hoạch năm 2018 và đạt 161,0% so với cùng kỳ năm 2017.
- ❖ Do tăng vốn Điều lệ lên 200 tỷ vào tháng 9/2018. Công ty đã đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp.

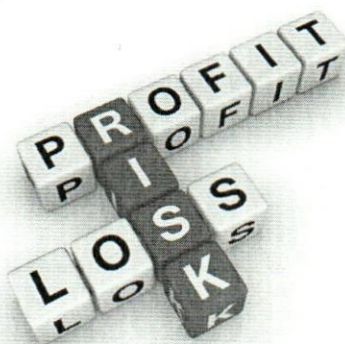
15

VFS - Các hoạt động khác trong năm 2018

- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng vào tháng 9/2018 và thực hiện thủ tục với UBCK NN thay đổi Giấy phép hoạt động Công ty với số vốn điều lệ mới
- Di dời và setup văn phòng Hội sở Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt về địa chỉ lầu 1 số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, quận 1, Tp.HCM và thực hiện thủ tục với UBCK NN thay đổi Giấy phép hoạt động Công ty vào tháng 12/2018.

16

3. Kế Hoạch Kinh Doanh Năm 2019



17

Dự báo diễn biến những Yếu tố tác động TTCK VN năm 2019

Thế giới:

- Tiến trình hội nhập CPTPP của Việt Nam với 10 nước còn lại tham gia ký kết và các Nhóm ngành hưởng lợi
- Diễn biến quan hệ thương mại Mỹ - Trung, giá dầu, giá vàng IG
- Fed hiện đang ở chế độ "tạm dừng" khả năng tăng lãi suất trong nửa đầu năm nay và dự báo sẽ có một đợt tăng lãi suất vào cuối năm nay
- Nâng hạng thị trường theo tiêu chí đánh giá thị trường mới nổi của MSCI và quyết tâm của Việt Nam

Trong nước:

- Áp lực tăng vốn và giải ngân cho vay, GDĐQ, Chiến dịch miễn phí giao dịch để lợi kéo thu hút khách hàng đang cạnh tranh cao giữa các Công ty CK.
- Giao dịch chứng khoán bị giám sát chặt chẽ hơn từ Dự án Luật CK dự kiến tăng thẩm quyền thanh tra, xử phạt cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Dự báo VN-Index

- P/E 2019 chỉ ở mức 13 lần, định giá có thể trở nên hấp dẫn hơn theo thời gian
- Tự nhân hóa và nâng hạng thị trường 2 chất xúc tác cho tăng trưởng trong thời gian tới của chứng khoán Việt Nam
- VN-Index có thể đạt 1.100 điểm vào cuối năm

18

VFS - Định hướng chính năm 2019

VFS tiếp tục nỗ lực để phát triển:

- Tăng nguồn vốn, gia tăng là hoạt động Môi giới, đa dạng các sản phẩm Dịch vụ tài chính
- Đẩy mạnh hoạt động Tư vấn doanh nghiệp
- Tự doanh thận trọng

19

VFS - Kế hoạch tăng vốn Điều lệ 410 tỷ đồng

MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN

- ❖ Đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư mới Hệ thống công nghệ thông tin mới;
- ❖ Bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành có vốn pháp định 165 tỷ đồng;
- ❖ Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty và Chi nhánh Công ty tại Hà nội;
- ❖ Tăng vốn Điều lệ lên 410 tỷ đồng để VFS chủ động, linh hoạt nguồn vốn từ đó tăng vị thế cạnh tranh cung cấp Dịch vụ tài chính, tăng cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán, đón đầu đáp ứng Luật Chứng khoán sẽ được Quốc hội thông qua trong năm 2019.

20

VFS - Phương án tăng vốn Điều lệ

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ	
Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
Tên viết tắt	VFS
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/Cổ phần
Vốn Điều lệ trước khi phát hành	200.000.000.000 đồng
Số lượng cổ phần chào bán dự kiến	21.000.000 cổ phần
Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	210.000.000.000 (hai trăm mười tỷ) đồng
Tổng vốn điều lệ dự kiến (tương ứng với số lượng cổ phần phát hành thêm tối đa sau đợt phát hành)	410.000.000.000 đồng
Giá chào bán dự kiến	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và ra quyết định mức giá bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, nhưng không thấp hơn mệnh giá

21

VFS - Phương án tăng vốn Điều lệ

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ	
Tổng số tiền dự kiến thu được tối thiểu sau đợt phát hành	210.000.000.000 (hai trăm mười tỷ) đồng
Xử lý số cổ phiếu không được bán hết	Số cổ phiếu không bán hết sẽ được hủy bỏ
Đối tượng chào bán	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn danh sách nhà đầu tư chào bán đáp ứng tiêu chí ĐHĐCĐ đã thông qua
Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, cam kết đồng hành, hỗ trợ để phát triển Công ty, phù hợp với các quy định pháp luật về cổ đông Công ty Chứng khoán
Hạn chế chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng 01 năm theo quy định của pháp luật
Thời gian thực hiện	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán, chủ động đàm phán, lựa chọn Nhà đầu tư

22

VFS – Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2019

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2018	Năm 2019	
		Kế hoạch	+/-TH 2018
Tổng doanh thu	40,023	49,555	134.2%
Doanh thu Môi giới	7,160	9,234	129.0%
Doanh thu Dịch vụ	10,364	15,634	145.0%
Doanh thu tự doanh	10,083		0.0%
<i>Doanh thu đã thực hiện</i>	<i>2,626</i>	<i>4,500</i>	<i>171.4%</i>
<i>Chênh lệch đánh giá tăng</i>	<i>4,370</i>		<i>0.0%</i>
Doanh thu tư vấn	6,446	5,000	82.9%
Lãi tiền gửi & lãi trái phiếu & DT khác	5,970	15,187	254.4%
Tổng chi phí	33,992	31,935	103.3%
Lợi nhuận trước thuế	6,031	17,620	292.1%

- ❖ Các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2019 xây dựng trên cơ sở đã hoàn thành phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng Vốn Điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 410 tỷ đồng.

23

**Xin trân trọng
cảm ơn!**